

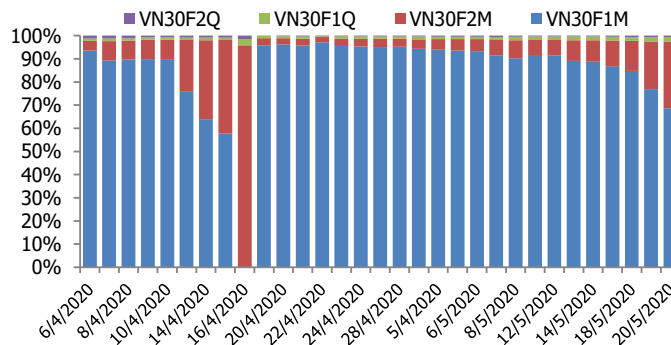
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2005	21/5/2020	1	807.50	17,548
VN30F2006	18/6/2020	29	799.00	7,366
VN30F2009	17/9/2020	120	784.90	460
VN30F2012	17/12/2020	211	780.00	174

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù, VN-Index dao động trong biên độ hẹp xoay quanh mốc 845 điểm trong phần lớn thời gian giao dịch. Tuy nhiên, diễn biến thị trường về cuối phiên trở nên khởi sắc với sự bứt phá của nhiều cổ phiếu lớn. Bộ 3 VIC, VHM, VRE đồng loạt tăng điểm tác động tích cực nhất tới thị trường. Đà tăng không chỉ tập trung ở các cổ phiếu Bluechips mà có sự lan tỏa khá tốt giúp chỉ số VN-Index vượt ngưỡng 850 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước nhưng vẫn ở mức cao với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt gần 4.500 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại là điểm sáng khi họ trở lại mua ròng hơn 100 tỷ đồng.
- Những diễn biến tích cực trên thị trường cơ sở đã giúp đà tăng trên thị trường phái sinh tiếp tục được nối dài trong phiên giao dịch ngày hôm nay với 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 8 đến 13,6 điểm, cao hơn mức tăng 4,01 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các hợp đồng thay đổi đáng kể so với phiên liền trước, cụ thể basis của hợp đồng kỳ hạn tháng 5 tăng lên +4,18 điểm vào cuối phiên hôm nay. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 hiện ở mức -4,32 điểm. Với 3 phiên tăng điểm mạnh chỉ số VN30F1M đã thoát khỏi xu hướng giằng co kéo dài trong tuần trước. Ngắn hạn, chỉ số đối mặt với vùng cản mạnh 816-821 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index có 2 phiên tăng liên tiếp để break thành công khỏi vùng tích lũy xung quanh ngưỡng 790 điểm nhờ sự hỗ trợ của dòng tiền lớn để mở rộng sóng tăng từ đầu tháng 5 cho tới nay. Tuy vậy, áp lực chốt lời ngắn hạn ở vùng 810 - 815 điểm khiến quán tính tăng của chỉ số chậm dần. Do vậy, chỉ số nhiều khả năng sẽ gặp rung lắc mạnh ở vùng từ 800 điểm đến 815 điểm trong những phiên sắp tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường tiếp tục xuất hiện các nhịp rung lắc mạnh khi kiểm nghiệm vùng kháng cự mạnh. Chiến lược vẫn là canh Long tại các nhịp điều chỉnh của chỉ số với vùng hỗ trợ 797-801 điểm. Hoạt động Short mở ra nếu chỉ số không vượt qua vùng cản 816-821 điểm.

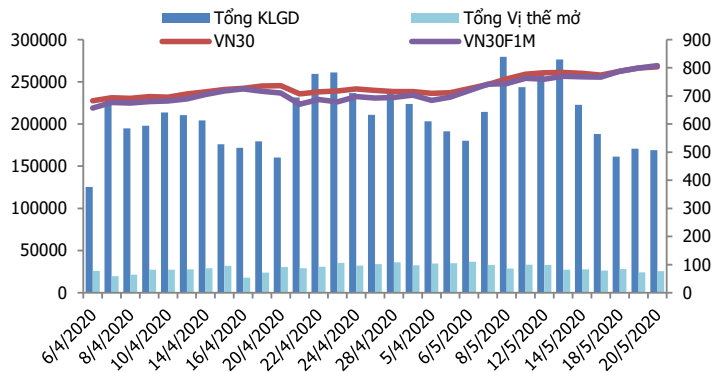
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng tăng vẫn được duy trì, canh Long HĐTL VN30F2006 trong các nhịp điều chỉnh với hỗ trợ ngắn hạn 790-795 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Nắm giữ vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2009 – VN30F2006) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước.

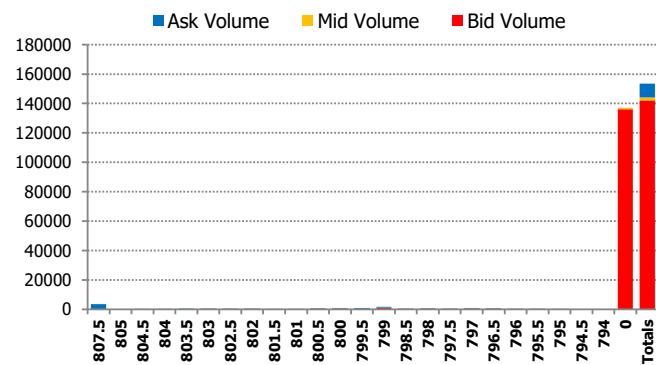
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2005	807.5	1.00	153,550	-3.3	17,548	-5.5
VN30F2006	799.0	1.52	15,029	32.2	7,366	48.1
VN30F2009	784.9	1.76	133	-39.0	460	2.4
VN30F2012	780.0	1.17	229	-9.8	174	3.0
Tổng			168,941	-1.0	25,548	5.7

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường tiếp tục đi lên trong phiên giao dịch ngày hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 8 đến 13,6 điểm, cao hơn đáng kể so với mức tăng 4,01 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh hơn so với phiên liền trước, cụ thể basis của hợp đồng kỳ hạn tháng 5 tăng từ +0,19 điểm lên +4,18 điểm vào cuối phiên hôm nay.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 168.941 hợp đồng, giảm 1,00%. Trong đó, thanh khoản bắt đầu dịch chuyển sang hợp đồng tương lai tháng 6 với 15.029 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2005 là 803,45 điểm (thấp hơn 4,05 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2006 là 807,05 điểm (+8,05 điểm), VN30F2009 là 818,86 điểm (+33,96 điểm) và VN30F2012 là 830,84 điểm (+50,84 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	796-801	791-796	752-760
Kháng cự	808-812	809-813	816-821

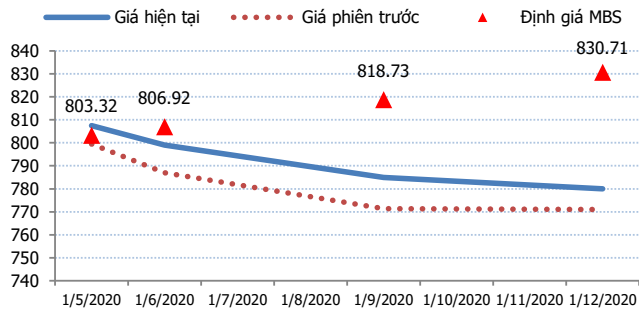
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



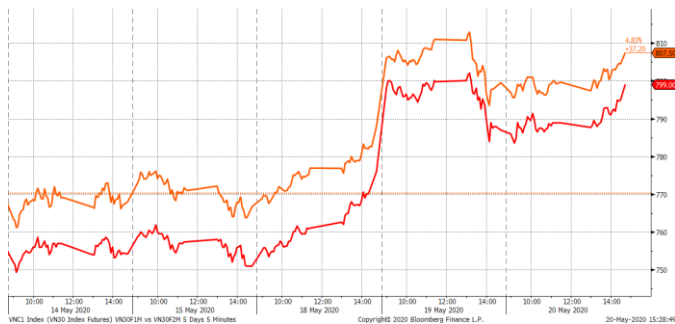
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-8.5	-12.50	4	-12.5
VN30F1Q - VN30F1M	-22.6	-28.20	5.6	-25.98
VN30F1Q - VN30F2M	-14.1	-15.70	1.6	-13.48
VN30F2Q - VN30F1M	-27.5	-28.50	1	-26.64
VN30F2Q - VN30F2M	-19	-16.00	-3	-14.14
VN30F2Q - VN30F1Q	-4.9	-0.30	-4.6	-0.66

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



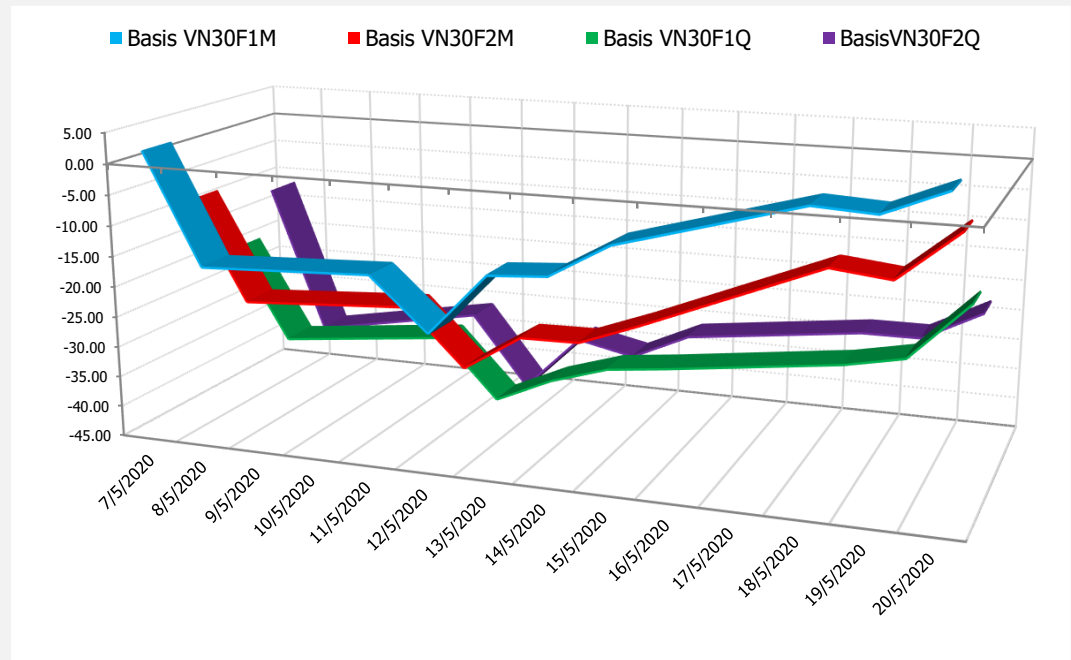
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp tục đi lên trong phiên giao dịch ngày hôm nay với 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 8 đến 13,6 điểm, cao hơn đáng kể so với mức tăng 4,01 điểm của chỉ số cơ sở. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục mạnh hơn so với phiên liền trước, cụ thể basis của hợp đồng kỳ hạn tháng 5 tăng từ +0,19 điểm lên +4,18 điểm vào cuối phiên hôm nay, mặc dù chỉ còn 1 phiên giao dịch nữa hợp đồng này sẽ đáo hạn. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2006 cũng tăng lên mức -4,32 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các HĐTL trên thị trường phiên nay tiếp tục có xu hướng thu hẹp nhẹ so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -27,5 điểm đến -4,9 điểm.. Trong khi đó chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1009 – VN30F2006) tiếp tục phục hồi lên -14,1 điểm vào cuối phiên giao dịch ngày hôm nay. Nhà đầu tư có thể tiếp tục mở và nắm giữ vị thế Long spread (VN30F2009-VN30F2006), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch được điều chỉnh thu hẹp hơn.

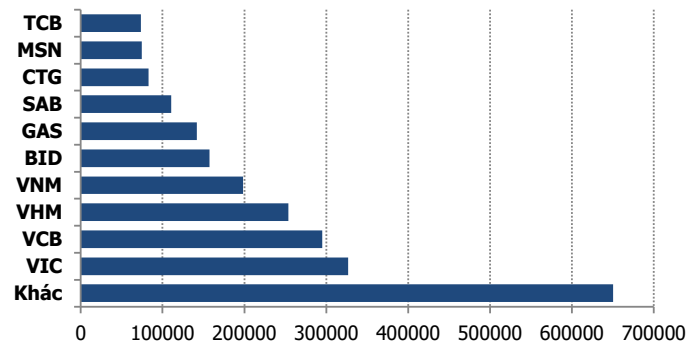
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



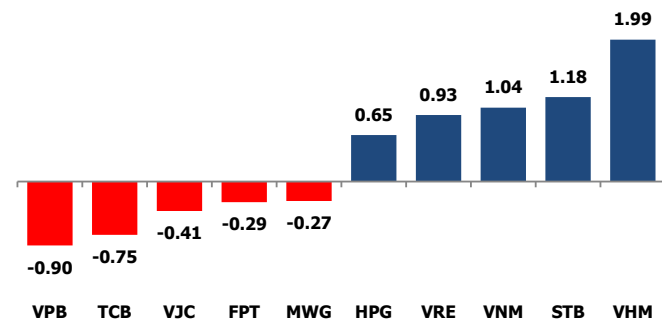
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	852.91	803.32
Thay đổi	6.99	4.01
%Chg	0.83	0.50
YTD	-11.25	-8.62
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,974.88	2,365.84
P/E	13.93	11.23
P/B	1.90	1.83

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau chuỗi phiên tăng điểm tích cực gần đây, thị trường đang có dấu hiệu chững đả tăng trong phiên sáng nay. Các Bluechips cũng phân hóa mạnh với BVH, CTG, FPT, GAS, MSN, MWG, MBB giảm điểm, trong khi HPG, VIC, VNM, VRE, VHM là những cổ phiếu tác động tích cực tới thị trường. Tuy nhiên, diễn biến thị trường về cuối phiên trở nên khởi sắc với sự bứt phá của nhiều cổ phiếu lớn. Bộ 3 VIC, VHM, VRE đồng loạt tăng điểm, trong đó đáng chú ý VRE tăng 6,6% và VHM tăng 5,3% là những cổ phiếu tác động tích cực nhất tới thị trường.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 4,01 điểm (+0,50%) lên 803,32 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 16 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 102,47 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.462 tỷ đồng.

Khối ngoại trở lại mua ròng hơn 90 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực mua tập trung vào VHM (84,17 tỷ đồng), FUEVFVND (78,18 tỷ đồng), VNM (50,07 tỷ đồng), VCB (23,67 tỷ đồng), PLX (16,38 tỷ đồng), VRE (10.49 tỷ đũa)....

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	852.91	0.83	13.93	(11.25)
Dow Jones	24,575.90	1.52	18.22	(13.88)
S&P500	2,971.61	1.67	20.53	(8.02)
Nikkei 225	20,683.05	0.43	23.35	(12.57)
Shanghai	2,883.74	(0.51)	14.71	(5.46)
DAX	11,223.71	1.34	21.16	(15.29)
Vàng	1,743.60	(0.26)		14.92
Dầu WTI	33.60	0.33		(44.97)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba - 19/05/2020			
Úc- Biên bản họp CSTT			
Mỹ- Giấy phép xây dựng T4	1.350M	1.000M	1.074M
Thứ Tư - 20/05/2020			
TQ- Ls cho vay cơ bản PBOC	3.85%		3.85%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-0.745M	4.147M	
Thứ Năm - 21/05/2020			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	2.981K	2.425K	
Mỹ- Doanh số bán nhà	5.27M	4.30M	
Thứ Sáu - 22/05/2020			
Anh- Doanh số bán lẻ T4	-5.10%	-16.50%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Kỳ vọng về sự phục hồi khi có các gói kích thích nhiều hơn đối với các lĩnh vực ảnh hưởng mạnh, các chỉ số chính của Phố Wall tăng mạnh và Nasdaq đạt mức cao nhất trong ba tháng vào thứ Tư. Cụ thể, chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng 369,04 điểm, tương đương 1,52%, ở mức 24.575,9 điểm, S&P 500 tăng 1,67% lên 2.971,61 điểm. Nasdaq Composite cũng tăng 2,08%, chốt phiên với 9.375,78 điểm.
- Giá dầu WTI tăng phiên thứ 5 liên tiếp. Đóng cửa, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex tăng vọt 1,12 USD (tương đương 3,45%) lên 33,62 USD/thùng, mức đóng cửa cao nhất kể từ ngày 10/03/2020.
- Các hợp đồng vàng tương lai lần đầu tiên đóng cửa hơn 1.750 đô la một ounce kể từ năm 2012 vào thứ Tư, được hỗ trợ bởi hy vọng chính sách tiền tệ tiếp tục nới lỏng trên khắp thế giới tiếp tục chuyển tiền ra khỏi trái phiếu và chuyển sang vàng thỏi.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VHM, STB và VNM là các nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, riêng VHM đóng góp 2,09 điểm cho VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.50	114,000	1.24	1.69%	136.405	1.04	20.91	6.61
TCB	Banks	7.81	21,050	-1.17	1.19%	40.205	-0.75	7.05	1.15
VIC	Real Estate Investment & Services	7.56	96,600	0.10	0.94%	24.616	0.06	46.11	4.04
HPG	General Industrials	7.15	26,450	1.15	3.70%	303.848	0.65	9.57	1.46
VPB	Banks	6.85	24,600	-1.60	1.84%	118.126	-0.90	6.56	1.35
VCB	Banks	5.30	79,600	0.76	1.66%	56.27	0.32	16.42	3.47
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.00	48,900	-0.71	0.93%	60.873	-0.29	11.71	2.60
VHM	Real Estate Investment & Services	4.89	77,100	5.33	5.91%	324.665	1.99	9.85	4.03
MSN	Financial Services	4.87	63,800	1.27	2.24%	63.483	0.49	16.11	1.76
VJC	Travel & Leisure	4.86	113,700	-1.04	0.88%	33.022	-0.41	15.99	4.00
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.15	86,500	-0.80	1.17%	94.993	-0.27	9.82	2.93
MBB	Banks	4.08	17,300	-0.57	1.46%	70.116	-0.19	5.09	0.99
STB	Banks	3.06	10,400	5.05	7.00%	249.043	1.18	7.83	0.68
NVL	Real Estate Investment & Services	2.94	53,100	0.19	2.88%	52.481	0.04	14.82	2.28
EIB	Banks	2.78	16,300	0.31	3.43%	5.96	0.07	21.06	1.24
CTG	Banks	2.71	22,300	0.00	1.83%	118.646	0.00	8.88	1.06
HDB	Banks	2.59	23,450	-0.42	1.07%	10.207	-0.09	6.38	1.20
SAB	Beverages	1.99	172,500	0.29	1.45%	10.544	0.05	25.67	6.42
PNJ	General Retailers	1.88	64,000	-0.47	1.58%	44.092	-0.07	12.19	2.89
VRE	General Retailers	1.86	26,550	6.63	7.06%	174.726	0.93	21.66	2.24
GAS	Oil & Gas Producers	1.16	74,200	-0.80	2.47%	40.681	-0.08	12.75	2.79
BID	Banks	1.03	39,150	0.13	2.08%	35.116	0.01	18.29	2.07
SSI	Financial Services	0.84	14,300	0.00	1.41%	36.853	0.00	11.72	0.93
PLX	#N/A	0.82	46,850	0.11	1.63%	34.475	0.01	53.89	2.97
REE	Industrial Engineering	0.79	31,400	-0.16	0.80%	11.939	-0.01	6.31	0.96
POW	#N/A	0.78	10,200	0.00	1.49%	28.752	0.00	9.92	0.89
SBT	Food Producers	0.64	14,950	-0.33	1.01%	41.693	-0.02	106.30	1.22
BVH	Financial Services	0.54	49,500	1.85	3.52%	43.086	0.08	42.37	1.90
CTD	Construction & Materials	0.39	69,700	2.50	5.55%	24.417	0.08	8.68	0.62
ROS	Construction & Materials	0.17	3,620	6.78	7.10%	48.869	0.09	13.41	0.34

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	- ATC: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45
	GD Thỏa thuận	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn